

Bản án số: **26/2025/HNGĐ - ST**
Ngày: 17/9/2025
V/v: “*Ly hôn, nuôi con chung*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 13-LÂM ĐỒNG
Với thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

- **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Bà Thanh Nữ Kiều Oanh
- **Các Hội thẩm nhân dân:**

1. Ông Trần Ngọc Đồi
2. Bà Phạm Thị Bích Lệ

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 13- Lâm Đồng tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thụy Mỹ Tuyên - Kiểm sát viên.

- **Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:** Ông Nguyễn Đình Thành - Cán bộ Tòa án nhân dân khu vực 13- Lâm Đồng

Ngày 17 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 13- Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 200/2025/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 6 năm 2025 về việc “*Ly hôn, nuôi con chung*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 12 tháng 8 năm 2025 và quyết định hoãn phiên tòa số 12/2025/QĐST-H NGĐ, ngày 28/8/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 13- Lâm Đồng giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Trần Hồng L, sinh năm 1988

Địa chỉ: Thôn S, xã T, huyện B, tỉnh Bình Thuận nay là thôn S, xã S, tỉnh Lâm Đồng

Bị đơn: Ông Nguyễn Đặng Minh C, sinh năm 1984

Địa chỉ: Thôn S, xã T, huyện B, tỉnh Bình Thuận nay là thôn S, xã S, tỉnh Lâm Đồng

Nguyên đơn: Có mặt; Bị đơn: Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện quá trình điều tra thu thập chứng cứ nguyên đơn chị Trần Hồng L trình bày:

Về hôn nhân: Chị và anh Nguyễn Đăng Minh C xác lập quan hệ vợ chồng trên cơ sở tự nguyện tìm hiểu và có đăng ký kết hôn tại UBND xã T vào năm 2011.

Sau khi kết hôn, thời gian đầu hai vợ chồng sống với nhau rất vui vẻ, hạnh phúc.

Năm 2017 thì hai vợ chồng bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, bất đồng quan điểm sống nên vợ chồng thường xuyên cãi nhau, anh C ăn chơi sa đoạ, đập phá đồ đạc trong nhà và hay đánh đập vợ. Đến đầu năm 2025 anh C bỏ nhà đi còn đi đâu thì chị không rõ và vợ chồng chị sống ly thân từ đó đến nay. Cảm thấy cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được. Nay xác định mâu thuẫn vợ chồng không còn khả năng hàn gắn nên yêu cầu ly hôn của anh Nguyễn Đăng Minh C.

Về con chung: Vợ chồng có 03 con chung: Nguyễn Trần Đăng K, sinh ngày 12/12/2011, Nguyễn Trần Khánh T, sinh ngày 25/3/2016 và Nguyễn Trần Khai T, sinh ngày 28/02/2023 hiện các con đang ở với mẹ, yêu cầu được nuôi dưỡng và giáo dục các con đến khi trưởng thành và không yêu cầu cấp dưỡng tiền nuôi con.

Về tài sản và nợ chung: Vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngoài ra không có yêu cầu gì khác.

Bị đơn anh Nguyễn Đăng Minh C: Anh Nguyễn Đăng Minh C không đến Tòa án theo giấy triệu tập, Tòa án đã tiến hành tổng đạt các thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 13- Lâm Đồng phát biểu ý kiến như sau:

Việc tuân theo pháp luật tố tụng:

Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử vụ án, thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng, đầy đủ quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan về việc xét xử vụ án.

Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng

Nguyên đơn đã thực hiện đúng, đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của pháp luật.

Bị đơn không đã thực hiện đúng, đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của pháp luật.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147 BLTTDS năm 2015; khoản 1 Điều 9, Điều 19, Điều 51, Điều 53, Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật HNGD năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTV-QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, đề nghị Hội đồng xét xử:

Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Trần Hồng L. Chị Trần Hồng L được ly hôn với anh Nguyễn Đăng Minh C

Về con chung: Giao 03 con chung tên Nguyễn Trần Đăng K, sinh ngày 12/12/2011, Nguyễn Trần Khánh T, sinh ngày 25/3/2016 và Nguyễn Trần Khai T, sinh ngày 28/02/2023 cho chị Trần Hồng L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, anh Nguyễn Đăng Minh C không cấp dưỡng nuôi con. Ông Nguyễn Đăng Minh C có quyền , nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu nên không giải quyết.

Chị Trần Hồng L phải nộp 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa cũng như căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa sơ thẩm anh Nguyễn Đăng Minh C đã được triệu tập hợp đến lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết:

Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Trong quá trình điều tra thu thập chứng cứ và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án thể hiện thì giữa chị Trần Hồng L và anh Nguyễn Đăng Minh C có đăng ký kết hôn tại UBND xã B nay là xã S theo Giấy chứng nhận kết hôn số 20 ngày 22/4/2011 nên xác định loại tranh chấp là tranh chấp hôn nhân gia đình và thuộc quan hệ “Tranh chấp ly hôn, nuôi con chung”

Về thẩm quyền giải quyết: Chị Trần Hồng L và anh Nguyễn Đăng Minh C có hộ khẩu thường trú tại thôn S, xã B, huyện B, tỉnh Bình Thuận nay là thôn S, xã S, tỉnh Lâm Đồng nên yêu cầu khởi kiện ly hôn của chị L thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án huyện Bắc Bình nay là Tòa án nhân dân khu vực 13- Lâm Đồng theo quy định tại Điều 1, Điều 3 của Nghị quyết số: 81/2025/UBTVQH15 ngày 27/6/2025 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội và theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ Luật tố tụng dân sự năm 2015.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của chị Trần Hồng L, HĐXX nhận thấy: Chị Trần Hồng L và anh Nguyễn Đăng Minh C xác lập quan hôn nhân trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn nên là hôn nhân hợp pháp do đó phát sinh quyền và nghĩa vụ giữa vợ và chồng. Quá trình chung sống chị L và anh C phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, nên vợ chồng thường xuyên cãi nhau, anh C ăn chơi sa đọa, hay đập phá đồ đạc trong nhà và hay đánh đập vợ. Đến đầu năm 2025 ông C bỏ nhà đi. Hiện nay, vợ chồng không còn chung sống với nhau.

Về phía anh C, mặc dù Tòa án đã tổng đạt đầy đủ văn bản tố tụng cho anh C biết về việc chị L yêu cầu ly hôn với anh C nhưng anh C không có ý kiến gì và luôn vắng mặt tại các buổi hòa giải chứng tỏ anh C bỏ mặc không còn tha thiết hàn gắn tình cảm gia đình với chị L nữa.

Như vậy, cuộc sống hôn nhân của chị L và anh C hiện đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó chị L yêu cầu được ly hôn với anh C là có cơ sở chấp nhận.

[4] Về con chung: Có 03 con chung là Nguyễn Trần Đăng K, sinh ngày 12/12/2011, Nguyễn Trần Khánh T, sinh ngày 25/3/2016 và Nguyễn Trần Khai T, sinh ngày 28/02/2023.

Cháu Nguyễn Trần Đăng K và Nguyễn Trần Khánh T có ý kiến nếu Tòa án giải quyết cho cha mẹ ly hôn thì cháu Khoa và cháu T có nguyện vọng ở với mẹ.

Từ khi vợ chồng không còn chung sống chị L là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Trần Khai T và đảm bảo sự phát triển của cháu T1, anh C không có ý kiến gì về vấn đề con chung nên tiếp tục giao cháu Tâm cho chị L nuôi dưỡng và giáo dục.

[5] Về tài sản và nợ chung: Không có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Nguyên đơn phải nộp án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân tại phiên tòa là có căn cứ nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 273 BLTTDS năm 2015; Điều 51, Điều 56, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật HNGD năm 2014; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTV-QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Về hôn nhân: Chị Trần Hồng L được ly hôn với anh Nguyễn Đăng Minh C

Về con chung: Giao cho chị Trần Hồng L trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục các con chung là Nguyễn Trần Đăng K, sinh ngày 12/12/2011, Nguyễn Trần Khánh T, sinh ngày 25/3/2016 và Nguyễn Trần Khai T, sinh ngày 28/02/2023 đến khi trưởng thành, không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản và nợ chung: Không có yêu cầu nên không xem xét, giải quyết.

Về án phí: Chị Trần Hồng L phải nộp 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào 300.000 đồng tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm, chị L đã nộp tại biên lai thu số 0009502, ngày 04/6/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Bình nay là Phòng Thi hành án dân sự khu vực 13- Lâm Đồng, chị Trần Hồng L đã nộp đủ án phí.

Về quyền kháng cáo: Án xử công khai có mặt nguyên đơn, báo cho nguyên đơn biết có quyền kháng cáo trong thời hạn là 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn

vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết công khai bản án.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh;
- VKS ND (khu vực 13+ Lâm Đồng);
- Phòng THADS khu vực 13;
- UBND xã S;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Thanh Nữ Kiều Oanh